

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HNGĐ-ST
Ngày 30-6-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lành Văn Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lương Thị Trang.
- Bà Dương Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Bích Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lý Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2025, về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị L, sinh năm 2002. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 2000. Vắng mặt.

HKTT: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực V, Công an tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Dương Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị L và anh Đinh Văn Đ có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 06/12/2021

trên cơ sở tự nguyện. Lý do ly hôn: Sau khi kết hôn anh Đinh Văn Đ về chung sống với bố mẹ đẻ chị Dương Thị L (ở rể) tại thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 01 tháng thì chị L phát hiện anh Đinh Văn Đ chơi bời và sử dụng chất ma túy, đến ngày 08/02/2022 thì anh Đinh Văn Đ bị bắt tạm giam vì tội tàng trữ và sử dụng chất ma túy với mức án là 03 năm tù. Ngày 30/9/2024 anh Đinh Văn Đ đã hoàn thành thời gian chấp hành án trở về với gia đình, thời gian đầu thấy anh Đinh Văn Đ đã có cố gắng thay đổi. Sau đó khoảng 03 tháng anh Đinh Văn Đ lại bắt đầu chơi bời, vay mượn tiền bạn, cầm cầm các loại giấy tờ, giấy phép lái xe, cản cước công dân, điện thoại, không chăm lo cho cuộc sống gia đình, không có trách nhiệm trong hôn nhân, từ đó đến nay vợ chồng tiếp tục phát sinh mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung, thiếu sự quan tâm, mặc dù chị và gia đình đã cố gắng khuyên bảo nhưng không có kết quả. Hiện tại mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng. Đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không thể tiếp tục được nữa và nay anh Đinh Văn Đ lại tiếp tục vi phạm pháp luật, bị bắt tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực V, Công an tỉnh B. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2025 cho đến nay. Nay chị Dương Thị L làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Dương Thị L được ly hôn với anh Đinh Văn Đ.

Về con chung: Có 01 người con chung tên là Dương Đình Bảo D, sinh ngày 31/12/2021 hiện nay đang ở với chị Dương Thị L. Khi ly hôn chị Dương Thị L yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi, chị Dương Thị L không yêu cầu anh Đinh Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Theo biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Đinh Văn Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn Đ kết hôn với chị Dương Thị L vào ngày 06/12/2021, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu, tự nguyện đến với nhau không bị ai ép buộc và được tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi kết hôn anh chị sống chung cùng gia đình vợ tại thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu sau khi kết hôn anh chị vẫn sống với nhau hạnh phúc. Được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bản thân anh Đinh Văn Đ không quan tâm đến gia đình. Anh chị đã sống ly thân được vài tháng gần đây. Nay chị Dương Thị L yêu cầu ly hôn, anh Đinh Văn Đ đồng ý được ly hôn với chị Dương Thị L.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Dương Đình Bảo D, sinh ngày 31/12/2021. Khi ly hôn, anh Đinh Văn Đ yêu cầu được đón con về cho ông bà nội chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, không yêu cầu chị Dương Thị L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải, tuy nhiên tại phiên hòa giải chị Dương Thị L, anh Đinh Văn Đ đã thỏa thuận được với nhau về quan hệ hôn nhân là thuận tình ly hôn; về phần con chung chị Dương Thị L và anh Đinh Văn Đ cùng yêu cầu được nuôi con nên không thỏa thuận được với nhau, tại phiên tòa vắng mặt chị Dương Thị L, anh Đinh Văn Đ, tuy nhiên theo đơn xin xét xử vắng mặt của chị Dương Thị L và anh Đinh Văn Đ vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 48, 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án các đương sự đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự như: Thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử Công nhận sự thỏa thuận của chị Dương Thị L, anh Đinh Văn Đ thuận tình ly hôn theo biên bản hòa giải ngày 19/6/2025.

Về con chung: Đề nghị giao cháu Dương Đình Bảo D, sinh ngày 31/12/2021 cho chị Dương Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi, anh Đinh Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đinh Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Do các đương sự trình bày không có nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị Dương Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định để nộp ngân sách Nhà nước.

Kiến nghị: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập phiên tòa hợp lệ, tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Dương Thị L và bị đơn anh Đinh Văn Đ đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt các đương sự đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Dương Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn và yêu cầu giải quyết về con chung, vì vậy xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung" theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đinh Văn Đ cư trú tại thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ, Thông báo mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 06/12/2021 chị Dương Thị L và anh Đinh Văn Đ về chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, anh chị có đi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn và trong quá trình chung sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình và cũng đã sống ly thân từ đầu năm 2025 đến nay. Tại phiên hòa giải ngày 19/6/2025 chị Dương Thị L và anh Đinh Văn Đ đã thỏa thuận được với nhau là thuận tình ly hôn. Xét thấy, mục đích của hôn nhân là xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc, vợ chồng hòa thuận, tin tưởng, thương yêu nhau và cả hai anh chị cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự về quan hệ hôn nhân được ghi trong biên bản hòa giải ngày 19 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của chị Dương Thị L và anh Đinh Văn Đ thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Dương Thị L và anh Đinh Văn Đ có 01 con chung là Dương Đình Bảo D, sinh ngày 31/12/2021. Khi ly hôn chị Dương Thị L và anh Đinh Văn Đ đều yêu cầu được nuôi cháu Dương Đình Bảo D đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu người còn lại phải cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng bị đơn anh Đinh Văn Đ không có mặt theo giấy triệu tập để trình bày ý kiến về việc chị Dương Thị L yêu cầu ly hôn, sau đó chị Dương Thị L cung cấp thông tin anh Đinh Văn Đ đã bị bắt tạm giam tại Phân Trại tạm giam khu vực V, Công an tỉnh B. Ngày 19/6/2025 Tòa án ban hành Công văn số 01/CV-TA về việc phối hợp làm việc và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và Phân Trại tạm giam khu vực V Công an tỉnh B trích xuất anh Đinh Văn Đ để Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng, lấy lời khai và hòa giải. Tại phiên hòa giải anh Đinh Văn Đ yêu cầu được đón con về cho ông bà nội (bố mẹ đẻ anh Đ) chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và không yêu cầu chị Dương Thị L cấp dưỡng nuôi con. Xét về điều kiện thu nhập của chị Dương Thị L đi làm Công ty tại Bắc Giang có thu nhập hàng tháng ổn định và hiện cháu Dương Đình Bảo D đang ăn học, sinh sống ổn định với chị Dương Thị L, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế mà cháu Dương Đình Bảo D đang sinh sống; đối với anh Đinh Văn Đ hiện nay đang bị tạm giam nên yêu cầu được đón cháu Dương Đình Bảo D về cho ông bà nội nuôi dưỡng là không đảm bảo việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo

dục con chung. Như vậy, chị Dương Thị L đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dạy và giáo dục cháu Dương Đình Bảo D. Hội đồng xét xử thấy rằng, giao cháu Dương Đình Bảo D cho chị Dương Thị L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành là phù hợp với điều kiện, cuộc sống hiện tại của cháu Dương Đình Bảo D và phù hợp với nguyện vọng của chị Dương Thị L. Anh Đình Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Dương Thị L không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Dương Thị L và anh Đình Văn Đ đều trình bày là không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Dương Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Dương Thị L và anh Đình Văn Đ được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 24; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận của chị Dương Thị L và anh Đình Văn Đ thuận tình ly hôn theo biên bản hòa giải ngày 19/6/2025.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Đình Bảo D, sinh ngày 31/12/2021 cho chị Dương Thị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Đình Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Dương Thị L phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Dương Thị L đã nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0004210, ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Hoàn trả lại cho chị Dương Thị L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Dương Thị L và anh Đinh Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- UBND xã Vũ Lăng, huyện Bắc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Văn Huế

